

Tuần 7 (18/10 - 23/10)

KHỐI LỚP 7

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC:

Đề cương ôn tập kiểm tra giữa kì 1.

Phần 1: Lý thuyết

Câu 1: Tháp tuổi cho ta biết đặc điểm gì của dân số?

- Tháp tuổi cho ta biết:
- + Số nam, nữ trong từng độ tuổi
- + Số nam, nữ trong từng nhóm tuổi
- + Tổng số nam
- + Tổng số nữ
- + Dân số của 1 địa phương

Câu 2: Hậu quả bùng nổ dân số?

- Kinh tế chậm phát triển
- Chất lượng sống giảm sút: Thiếu ăn, mặc, nước sạch, nhà ở, trường học, bệnh viện, việc làm, gia tăng TNXH, giao thông ách tắc
- Tài nguyên bị cạn kiệt
- Môi trường sống ô nhiễm

Câu 3: Dân số đông tạo sức ép

- Tài nguyên, môi trường như thế nào?
- Làm kinh tế chậm phát triển, đời sống chậm cải thiện, tài nguyên cạn kiệt (nước, rừng, khoáng sản, đất), môi trường sống bị ô nhiễm (nước, đất, không khí)

Câu 4: Hiện tượng bùng nổ dân số ở đới nóng?

- Gần 50% dân số tập trung ở đới nóng
- Dân cư tập trung đông đúc ở Đông Nam Á, Nam Á, Tây Phi và Đông Nam Braxin.
- Châu Phi là châu lục nghèo đói nhất Thế giới
- Nhiều nước ở đới nóng đã giành được độc lập từ những năm 60 của thế kỉ XX.
- Có chính sách dân số, phát triển kinh tế phù hợp

Câu 5: Vì sao gần xích đạo mưa càng nhiều?

- Không khí nóng ở xích đạo chứa nhiều hơi nước bốc lên cao, hơi nước ngưng tụ tạo thành mây gây ra mưa

Câu 6: Giải thích sự phân bố dân cư trên thế giới?

- Phân bố dân cư trên thế giới không đều:
- + Đông dân ở: Đồng bằng, ven sông, ven biển, đô thị (Điều kiện sống thuận lợi)
- + Thưa dân ở: Núi cao, hải đảo, hoang mạc, vùng cực (Điều kiện sống khó khăn)

Câu 7: Vị trí Đặc điểm khí hậu đới nóng

- Nằm trong khoảng giữa 2 chí tuyến
- Khí hậu: Nhiệt độ cao + gió Tín Phong
- Động thực vật: Đa dạng, phong phú-> Chiếm 70% số sinh vật trên trái đất
- Dân cư: Đông đúc

Câu 8: Các kiểu môi trường đới nóng: Xích đạo ẩm, nhiệt đới, nhiệt đới gió mùa, hoang mạc

a) Xích đạo ẩm - Trong khoảng 5 độ Bắc đến 5 độ Nam

- Khí hậu:
- + Nóng ẩm quanh năm
- + Chênh lệch nhiệt độ giữa các tháng rất nhỏ, xấp xỉ 3 độ C
- + Chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm >10 độ C
- + Mưa 1500 -> 2500 mm / năm Càng gần xích đạo mưa càng nhiều
- + Độ ẩm cao >80%

b) Nhiệt đới

- Trong khoảng 5 độ -> chí tuyến ở 2 bán cầu
- Nhiệt độ cao quanh năm >20 độ C (thay đổi theo mùa)
- Mưa 500 -> 1500mm, chủ yếu tập chung vào mùa mưa
- Có 3 -> 9 tháng khô hạn
- Càng gần chí tuyến, thời kì khô hạn càng dài, biên độ nhiệt càng lớn

c) Nhiệt đới gió mùa

- Khu vực Nam Á, Đông Nam Á
- Nhiệt độ trung bình / năm >20 độ C
- Biên độ nhiệt trung bình / năm 8 độ C
- Mưa >1000mm / năm
- Nhiệt độ lượng mưa thay đổi theo mùa gió:

- + Mùa hạ: Có gió thổi từ ÁĐD, TBD thổi vào nóng ẩm -> Mưa nhiều
- + Mùa đông: Có gió thổi từ Nội địa châu Á thổi ra khô lạnh -> Mưa ít
- Thời tiết thất thường: Có năm mưa, lũ lụt, hạn hán, bão,

Câu 9: Môi trường đới ôn hòa

a) Vị trí:

- Khoảng từ chí tuyến đến vòng cực ở cả hai bán cầu.
- Phần lớn diện tích đất nổi của đới ôn hòa nằm ở bán cầu Bắc.

b) Trình bày và giải thích (ở mức độ đơn giản) về 2 đặc điểm tự nhiên cơ bản của các môi trường đới ôn hòa

- Khí hậu mang tính chất trung gian giữa khí hậu đới nóng và khí hậu đới lạnh (nguyên nhân, biểu hiện)
- Thiên nhiên phân hóa theo thời gian và không gian:
 - + Phân hóa theo thời gian: một năm có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông.
 - + Phân hóa theo không gian: thiên nhiên thay đổi từ từ Bắc xuống Nam theo vĩ độ, từ Đông sang Tây theo ảnh hưởng của dòng biển và gió Tây ôn đới.

Phần 2: Bài tập

1. Phân tích biểu đồ khí hậu (Phân tích 1 biểu đồ khí hậu trong ở đới nóng)
2. Hoàn thành sơ đồ (bài tập 1/ 35/ sgk).
3. Nhận xét về tương quan giữa dân số và diện tích rừng ở khu vực Đông Nam Á (bảng số liệu / 34/ sgk).
4. Nhận xét bảng số liệu trang 42/ sgk